TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2021/HS-ST
Ngày 12 - 11 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phan Thị Thanh Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Thái

Bà Lê Thị Bích Thuần.

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Lương Văn Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa*:* Bà Kiều Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 121/2021/TLST - HS ngày 22 tháng 10 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2021/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Phùng Thị Th, sinh ngày 24 tháng 9 năm 1975 tại xã BL, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn CB, xã BL, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn V (đã chết) và bà Dương Thị T; có chồng là Trần Văn X (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú "có mặt".

- *Bị hại*: Chị Đỗ Thị Hồng D, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn HT, xã KL, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc "vắng mặt".

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Ông Lương Văn Đ, sinh năm 1969; Địa chỉ: Thôn BT, xã BL, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc "có mặt".

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Quốc A, sinh năm 1996 "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 18/6/2021, chị Đỗ Thị Hồng D, sinh năm 1976 ở thôn HT, xã KL, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ Y từ chỗ làm việc đến nhà nghỉ A ở tổ dân phố SB, thị trấn GK, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc để nghỉ trưa. Trên đường đi, sau khi nghe xong điện thoại chị D để chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo 1933 màu đen của mình vào vị trí hốc để đồ bên trái của xe mô tô do chị điều khiển. Khi đến nhà nghỉ, chị D dựng xe mô tô ở lán xe nhà nghỉ, rút chìa khoá xe rồi vào gặp quản lý nhà nghỉ là anh Nguyễn Quốc A, sinh năm 1996 ở thôn PL, xã CT, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang thuê phòng E để nghỉ. Khoảng hơn 13 giờ cùng ngày, Phùng Thị Th, sinh năm 1975 ở thôn CB, xã BL, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc một mình điều khiển xe mô tô Honda Wave màu đen Z từ nhà đi đến nhà nghỉ A thuê phòng nghỉ để hẹn gặp bạn. Khi đến nhà nghỉ A, Th dựng xe mô tô ở lán xe rồi đi vào trong quầy lễ tân của nhà nghỉ thì thấy nhân viên quản lý nhà nghỉ là anh Nguyễn Quốc A đang nằm ngủ. Th đứng đợi bạn mà không hỏi thuê phòng ngay thì lúc này Th nghe thấy tiếng chuông điện thoại kêu phát ra từ lán xe của nhà nghỉ cách chỗ Th đứng khoảng 5m. Thấy vậy, Th ra lán xe mở hốc để đồ bên trái của xe mô tô Honda Lead màu đỏ BKS: 88K1 - 307.95 thì thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen. Quan sát xung quanh không có người, Th lén lút lấy chiếc điện thoại cất giấu vào túi áo đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi về đến nhà, Th lấy điện thoại từ trong túi thấy điện thoại để hình nền người phụ nữ mặc áo tím cộc tay ngồi bàn uống nước cùng một người bạn, điện thoại có mật khẩu, có 01 mảnh giấy nhỏ một mặt ghi chữ "Duyen: 7679 (MK)", mặt sau có chữ in và mực đỏ của dấu; 01 chiếc ốp nhựa ốp sau điện thoại. Th tắt nguồn chiếc điện thoại rồi tháo 02 sim ở điện thoại ra để cả máy điện thoại và sim ở ngăn bàn học của con gái Th.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, chị D xuống trả phòng rồi ra về thì phát hiện bị mất chiếc điện thoại Vivo 1933 màu đen của mình nên đã cùng anh A xem lại camera nhà nghỉ thì phát hiện một người nữ giới đi xe mô tô Honda Wave màu đen Z đã lấy trộm chiếc điện thoại của mình nên chị D đã làm đơn trình báo Công an huyện Bình Xuyên. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Xuyên rà soát, xác minh và triệu tập Phùng Thị Th đến Cơ quan Cảnh sát điều tra làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Th đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình và giao nộp chiếc điện thoại Vivo 1933 màu đen cùng hai sim điện thoại, 01 vỏ ốp điện thoại, 01 mảnh giấy ghi chữ "Duyen: 7679" đã trộm cắp của chị D, cùng chiếc xe mô tô Honda Wave màu đen Z và giấy đăng kí xe mô tô mang tên Lương Văn Đ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra để phục vụ điều tra.

Ngày 21/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Xuyên có yêu cầu Hội Đ định giá tài sản huyện Bình Xuyên tiến hành định giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1933 màu đen và 01 vỏ ốp nhựa dẻo màu nâu

đã qua sử dụng. Ngày 29/6/2021, Hội Đ định giá tài sản huyện BX có Kết luận định giá số 85, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1933 màu đen số Imei 1: 867761049734030 trị giá 3.100.000 đồng; 01 vỏ ốp nhựa dẻo màu nâu đã qua sử dụng trị giá 10.000 đồng. Tổng tài sản định giá trị giá: 3.110.000 đồng. Tại Cơ quan điều tra Th đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Đối với 01 điện thoại Vivo 1933 màu đen cùng hai sim điện thoại, 01 vỏ ốp điện thoại quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện BX xác định là tài sản của chị Đỗ Thị Hồng D. Ngày 20/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại tài sản cho chị D. Sau khi nhận lại tài sản chị D không có yêu cầu đề nghị gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave màu đen Z và giấy đăng kí xe mô tô mang tên Lương Văn Đ quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu là ông Lương Văn Đ, sinh năm 1969 ở thôn BT, xã BL, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc. Ngày 18/6/2021, ông Đ cho Th mượn xe đi có việc, ông Đ không biết việc Th trộm cắp tài sản ở nhà nghỉ A. Do vậy, ngày 19/9/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại xe mô tô và giấy đăng kí xe mô tô cho ông Đ. Sau khi nhận lại tài sản, ông Đ không có ý kiến, đề nghị gì thêm.

Tại Cáo trạng số 128/CT - VKSBX ngày 20 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố bị cáo Phùng Thị Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng Đ thời đề nghị Hội Đ xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Th từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

- Bị hại, chị Đỗ Thị Hồng D tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đã trình bày và xác nhận lời khai của bị cáo là đúng. Bị hại đã được trả lại tài sản, không có yêu cầu gì khác và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - ông Lương Văn Đ trình bày: Ngày 18/6/2021, ông cho Th mượn xe mô tô Honda Wave màu đen Z đi có việc, ông không biết việc Th trộm cắp tài sản ở nhà nghỉ A. Ngày 19/9/2021, Cơ quan

Cảnh sát điều tra - Công an huyện BX đã trả lại xe mô tô và giấy đăng kí xe mô tô cho ông. Sau khi nhận lại tài sản, ông Đ không có ý kiến, đề nghị gì thêm.

Người làm chứng là anh Nguyễn Quốc A vắng mặt tại phiên tòa xong tại Cơ quan cảnh sát điều tra đã có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phùng Thị Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo khai nhận như sau: Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 18/6/2021, tại lán để xe của nhà nghỉ A ở tổ dân phố SB, thị trấn GK, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc, Phùng Thị Th, sinh năm 1975 ở thôn CB, xã BL, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc đã lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại Vivo 1933 màu đen trị giá 3.100.000 đồng và 01 vỏ ốp điện thoại trị giá 10.000 đồng của chị Đỗ Thị Hồng D, sinh năm 1976 ở thôn HT, xã KL, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc. Tổng trị giá tài sản Th trộm cắp của chị D là 3.110.000 đồng.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, biên bản chỉ dẫn hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản ảnh giám định, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Phùng Thị Th đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản"; tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

[4] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương và xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Phùng Thị Th không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã được thu hồi trả lại cho bị hại; bị hại không có ý kiến yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội tự cải tạo, sửa chữa sai lầm để trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 điện thoại Vivo 1933 màu đen cùng hai sim điện thoại, 01 vỏ ốp điện thoại quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện BX xác định là tài sản của chị Đỗ Thị Hồng D. Ngày 20/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện BX đã trả lại tài sản cho chị D là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave màu đen BKS: 88E1- 066.90 và giấy đăng kí xe mô tô mang tên Lương Văn Đ quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu là ông Lương Văn Đ, sinh năm 1969 ở thôn BT, xã BL, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc. Ngày 18/6/2021, ông Đ cho Th mượn xe đi có việc và không biết việc Th trộm cắp tài sản ở nhà nghỉ A. Do vậy, ngày 19/9/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện BX đã trả lại xe mô tô và giấy đăng kí xe mô tô cho ông Đ.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phùng Thị Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt:

Bị cáo Phùng Thị Th 07 (Bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phùng Thị Th cho Ủy ban nhân dân xã BL, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phùng Thị Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện BX;
- CQĐT - CA huyện BX;
- CQCSTHAHS - CA huyện BX;
- Chi cục THADS huyện BX;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu HS,VP, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phan Thị Thanh Mai